TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **179**/2018/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 25 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 156/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị Tuyết M, sinh năm 1984;

Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: Ấp Th1, xã Th, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1979;

Cư trú tại: Ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Tuyết M và anh Nguyễn Văn Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Trương Thị Tuyết M và anh Nguyễn Văn Tr thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết

- Về án phí: Chị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị đã nộp

theo biên lai số 39456 ngày 23/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Tiền Giang nên chị M được hoàn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- UBND xã V;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Ngoan